TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **01**/2018/QĐST-HNGĐ	*Rạch Giá, ngày 02 tháng 01 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 271/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2017, giữa:

- Người yêu cầu: **Ông Trần Đăng H**; sinh năm 1978

HKTT: Căn E5 – 36 đường 15B, khu đô thị C, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Số 67 đường D, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Người yêu cầu: **Bà Đỗ Ngọc K**; sinh năm 1982

Địa chỉ: D3 Lô 9 – 10 đường H, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 25 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 25 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Đăng H và bà Đỗ Ngọc K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Trần Đăng H và bà Đỗ Ngọc K xác định có 02 (Hai) con chung tên Trần Phương T – sinh ngày 24/01/2007 và Trần Minh Q – sinh ngày 20/5/2008.

Ông H và bà K thống nhất thỏa thuận giao cháu Trần Phương T và cháu Trần Minh Q cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng; không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Các bên có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông H và bà K xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí thuận tình ly hôn: Ông H và bà K phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*; khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* ông bà đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001605 ngày 25/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Cơ quan đã thực hiện ĐKKH;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Kim Yến